



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA CƠ KHÍ – CÔNG NGHỆ



Môn học:

CƠ HỌC KỸ THUẬT – PHẦN 2

THÔNG TIN CẦN BIẾT



Nguyễn Hải Đăng



Mục tiêu bài học

- Giúp sinh viên nắm được các quy định cần thiết cho môn học. Phổ biến nội dung môn học....



Nội dung bài học



1. Thông tin môn học
2. Thông tin liên hệ
3. Nội dung môn học
4. Kế hoạch học tập
5. Đánh giá kết quả
6. Lưu ý cấm thi
7. Quy định làm bài tập
8. Quy định tác phong
9. Thành lập nhóm bài tập lớn
10. Tài liệu học tập
11. Bài tập số 01



1. THÔNG TIN MÔN HỌC

- Tên môn học: Cơ học kỹ thuật
- Tên tiếng anh:
- Mã số: 207102
- Số tín chỉ: $(2 + 2)TC = 30 LT$



2. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- NGUYỄN HẢI ĐĂNG
- BM MÁY STH&CB (gần Giảng đường Sau đại học)
- EMAIL NHẬN BÀI TẬP: baitap.dangnh@gmail.com
- WEBSITE: www2.hcmuaf.edu.vn/?ur=dangnh
- Page: www.facebook.com/nguyenhaidangKCK
- Facebook/Youtube: [Đăng Đầu Bạc](#)
- PHONE: [0908341115](tel:0908341115)
- Nhớ:

- Thông báo lưu trên Web.
- Like page để cập nhật thông báo nhanh nhất
- Địa chỉ baitap.dangnh@gmail.com để gửi bài tập



3. NỘI DUNG MÔN HỌC

- Mô hình hóa các chi tiết cơ khí
- Lắp ráp, mô tả quá trình lắp ráp các cụm chi tiết cơ khí
- Thiết lập các bản vẽ lắp, bản vẽ chi tiết, tạo bảng kê các chi tiết.
- Sử dụng các chi tiết tiêu chuẩn trong quá trình thiết kế cơ khí.



4. KẾ HOẠCH HỌC TẬP: LÝ THUYẾT

| Tuần | I | II | III | IV | V | VI |
|----------|---------|----------------|-------------|------|------------------|------|
| Nội dung | Mở đầu, | Bắt đầu Sketch | Sketch test | Part | Assembly Drawing | Test |



5. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Phần 2: SolidWorks chiếm 50% điểm môn CHKT

- ✓ **Kiểm tra: 40%.**
- ✓ **Điểm thi cuối kỳ: 60%.**
- **Điểm kết thúc môn học: trung bình cộng các trọng số đã nêu.**
- **Ngoài ra còn có điểm cộng: phát biểu trên lớp (0,25/lần)**
- **Hình thức thi: thi trên máy**



6. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Thực hiện trên 70% bài tập trên lớp
2. Có tham gia kiểm tra
3. Không làm bài tập lớn.
4. Có mặt 80% các buổi học lý thuyết
5. Không nhờ người khác điểm danh hộ.
6. Không copy bài của nhau



7. QUY ĐỊNH BÀI TẬP

- Thời hạn nộp bài tập: Trước 48 giờ so với buổi học tuần thứ 5. Không nhận trễ hạn.

- Khuyến khích làm bài tập hàng tuần

- Thực hiện bài tập trên file SolidWorks

- Đặt tên folder và nén: **XX-207102.YY-MSSV-ZZ.rar**

- Subject (chủ đề) email: **XX-207102.YY-MSSV-ZZ**

Trong đó:

XX = Số thứ tự trong danh sách

MSSV = Mã số sinh viên

YY = Nhóm lý thuyết

ZZ = Số thứ tự bài tập

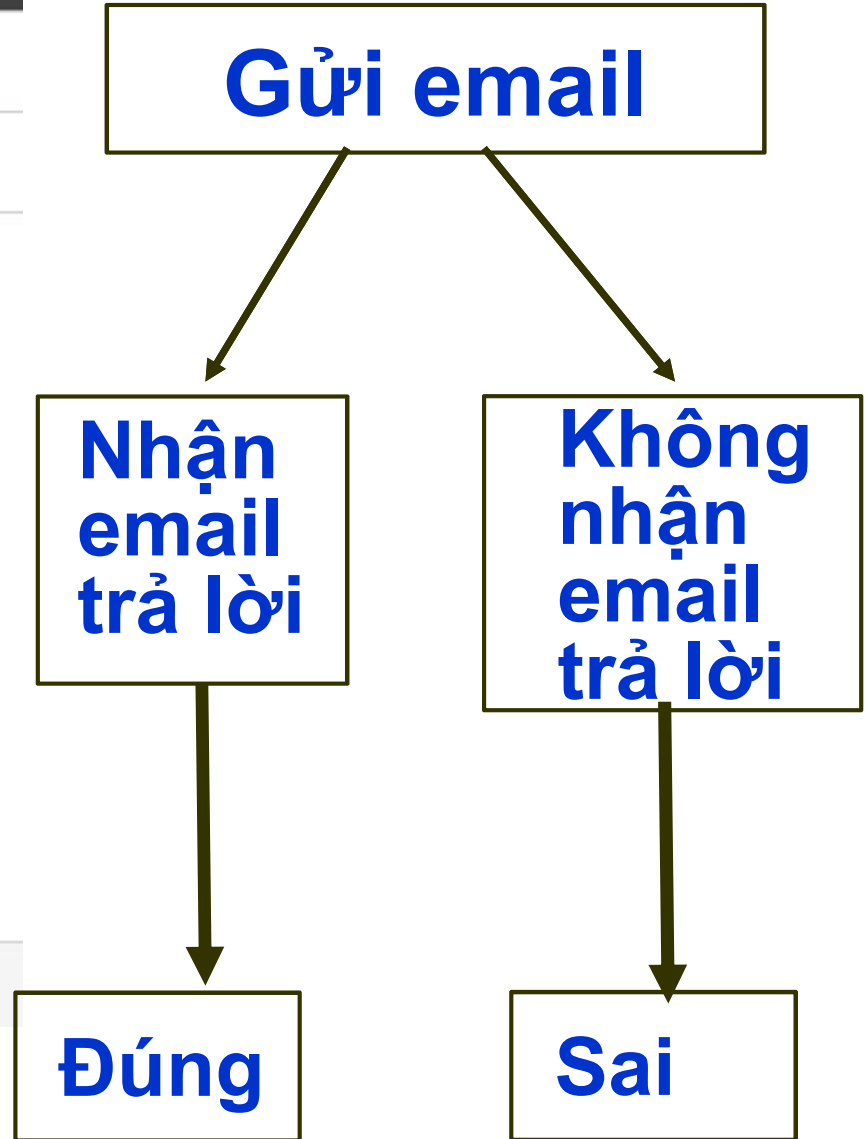
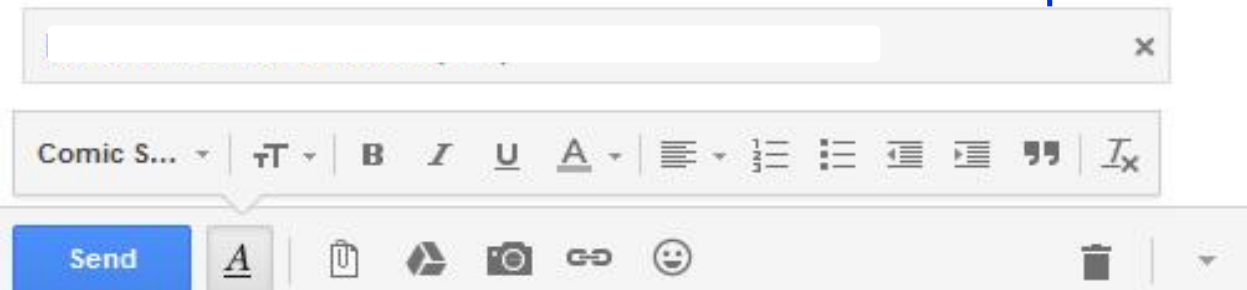


Ví dụ về email đúng



SV tên: Nguyễn Văn A, STT:
01 – MSSV: 14118004 Nhóm
lý thuyết 01,

Tên file: 01-207102.01-14118004-01.sprt





8. QUY ĐỊNH VỀ TÁC PHONG

- Giờ học: Tiết 123 – 7h30. Tiết 456 – 9h30 – Tiết 789 – 12h30 – Tiết 012 – 14h45
- Giờ học thực hành: sáng 7g30, chiều 13g00
- Cố gắng đi đúng giờ, không đi trễ.
- Không để chuông điện thoại trong giờ học
- Đeo bảng tên khi vào lớp.
- Yêu cầu trang phục gọn gàng, lịch sự khi đi học.



9. Phân nhóm bài tập lớn

1. Bầu lớp trưởng:

- Quyền lợi: cộng 0,5 điểm vào điểm tổng kết cuối cùng
- Nghĩa vụ:
 - Phân công lấy nước – phân
 - Điểm danh sinh viên vắng – đi trễ - không đeo bảng tên.

2. Thành lập nhóm làm tiểu luận:

Mỗi nhóm: 05 sinh viên, chọn 1 sinh viên làm nhóm trưởng. Nhóm trưởng có những quyền và nghĩa vụ sau:

Quyền: cộng 0,5 điểm vào điểm tổng kết cuối cùng

Nghĩa vụ:

- phân công nhiệm vụ nhóm
- Nộp bài cho Giảng viên
- Chịu trách nhiệm về bài tập lớn được giao
- Đánh giá mức độ làm việc của các thành viên



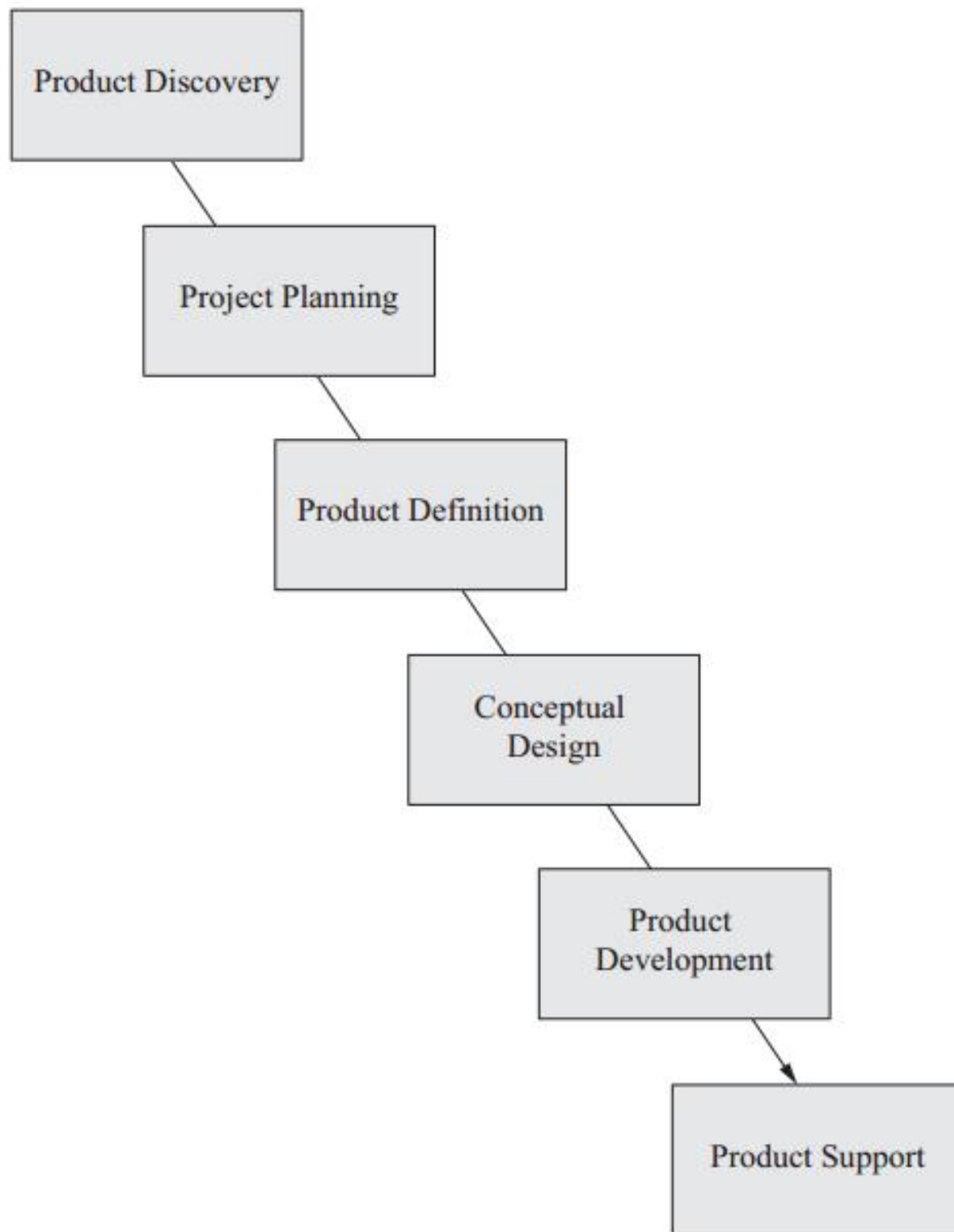
10. TÀI LIỆU HỌC TẬP

I – Tài liệu bắt buộc.

1. Nguyễn Hải Đăng. 2016. Bài giảng Thiết kế mô hình cơ khí với SolidWorks. Lưu hành nội bộ.
2. James D. Bethune. 2009. Engineering Design and Graphics with SolidWorks

II – Tài liệu tham khảo

3. SolidWorks Essentials. NXB Thời Đại.
4. Nguyễn Trọng Hữu. Hướng dẫn sử dụng SolidWorks 2008. NXB GTVT.
5. Lê Ngọc Bích. SolidWorks 2010. NXB Hồng Đức.





Các phần mềm sử dụng trong thiết kế máy

- **AutoCAD**
- **SolidWorks**
- **Inventor**
- **Creo**
- **Catia**
- **Ansys**
- **Master Cam**
- **.....**



Các ứng dụng

- Chi tiết máy: Inventor, Phần mềm tính toán chi tiết máy, AutoCAD Mechanical
- Nguyên lý máy: Working Model
- Sức bền vật liệu: MD Solid
- Cơ Lý thuyết: Matlap

Tóm lại:

Vẽ: AutoCAD, SolidWorks, Inventor, Creo

Phân tích: SolidWorks, Inventor, Ansys



SUMMARY



- Nhớ mã môn học (207102), nhóm lý thuyết, số thứ tự của mình
- Nhớ cách gửi email, thực hiện bài tập
- Nhớ web, like page để cập nhật thông tin
- Nhóm trao đổi thông tin: Vẽ Kỹ Thuật - DDB
- Nên in file thông tin môn học này.
- Có đủ tài liệu cho buổi học tiếp theo



Phần mềm SolidWorks

- Chức năng CAD
- Chức năng CAE
- Chức năng CAM



11. BÀI TẬP 01

- **Yêu cầu:**

- Thực hiện đầy đủ bài tập
- Đặt tên file đúng , gửi subject email đúng.
- Nộp bài tập đúng hạn

- **Download trên website**

Cảm ơn các bạn đã theo dõi!

Vấn đề không phải bạn có bao nhiêu !



Mà là bạn sử dụng những thứ mình có như thế nào...

Nếu không biết đúng cách thì không bao giờ là đủ cả :)